

Số: 79/2022/QĐST- HNGĐ

Cao Phong, ngày 10 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2022/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị C**, sinh năm 1988;

- Bị đơn: Anh **Trần Xuân H**, sinh năm 1989;

Cùng cư trú tại: Xóm Mới, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hà Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị C và anh Trần Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị C và anh Trần Xuân H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Trần Khánh L, sinh ngày 06/9/2009 và Trần Bảo Ch, sinh ngày 30/10/2014 cho anh Trần Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Trần Khánh L và cháu Trần Bảo Ch, đủ 18 tuổi. Anh Trần Xuân H chưa yêu cầu chị Bùi Thị C phải có nghĩa vụ đóng góp, cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về công nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 *Về án phí*: Chị Bùi Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm của vụ án là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này đã được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị C đã nộp theo biên lai số 0001760, ngày 28/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho chị Bùi Thị C số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- VKSND H. Cao Phong;
- THADS H.Cao Phong;
- UBND xã Thu Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà